TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 354/2021/HS-ST
Ngày 17- 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị An
Các Hội thẩm nhân dân: 1.Bà Nguyễn Thị Kim Thu
2. Bà Nguyễn Thị Thúy Mai

- Thư ký phiên toà: Bà H Thị Tuyến -Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Bà H Thị Lệ Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2021 tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 367/2021/TLST- HS ngày 16 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 373/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 8 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quang H,** tên gọi khác: Không; Sinh ngày 05/8/1990; Nơi sinh: Thái Nguyên; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Xóm T, xã Đ, thành phố N, tỉnh Thái Nguyên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Tự do; Con ông: Nguyễn Quang D, sinh năm 1967, con bà: Trần Thu Hu (đã chết); Có vợ Trương Thu H (đã ly hôn), có 01 con, sinh năm 2012; bị cáo là con duy nhất trong gia đình; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Tại bản án số 91/2008/HSST ngày 14/8/2008 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Quang H bị xử phạt 36 tháng tù về tội " Cướp tài sản". Chấp hành xong án phạt tù 09/5/2010, đã thi hành xong án phí ngày 09/9/2011;

Tại Quyết định số 0125517 ngày 20/11/2013 của Công an thành phố N, Nguyễn Quang H bị xử phạt vi phạm trong lĩnh vực giao thông đường bộ về hành vi*" không giữ khoảng cách an toàn đối với xe chạy liền trước",* bị xử phạt là 1.170.000 đồng (đã nộp phạt ngày 22/11/2013);

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/4/2021 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên. Có mặt tại phiên tòa.

*** Những người tham gia tố tụng khác:**

- Người chứng kiến: Ông Bùi Thanh T – sinh năm 1970 (vắng mặt)
TQ: Tổ 1, phường T, TP.N, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 35 phút ngày 30/4/2021, tổ công tác công an phường T, thành phố N đang làm nhiệm tại khu vực cổng trường Đại học Kinh tế Thái Nguyên thuộc tổ 1 phường T thì phát hiện thấy 01 nam thanh niên có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác tiếp cận, yêu cầu kiểm tra, nam thanh niên tự khai nhận là Nguyễn Quang H. Quá trình kiểm tra phát hiện tại túi quần bên phải phía trước H đang mặc có 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng hồng và 02 viên nén màu hồng (H khai nhận là ma túy đá và hồng phiến) H mua về để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với H và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất chất tinh thể màu trắng hồng có khối lượng là 0,203 gam, lấy 0,092 gam mẫu gửi giám định ký hiệu S1, còn lại 0,111 gam lưu kho ký hiệu S2; Cân toàn bộ số viên nén màu hồng có khối lượng là 0,203 gam, lấy 0,093 gam mẫu gửi giám định ký hiệu S3, còn lại 0,110 gam lưu kho ký hiệu S4.

Tại bản Kết luận giám định số 811/KL-KTHS ngày 07/5/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng hồng trong bì niêm phong ký hiệu S1 gửi giám định là chất ma túy loại Methamphetamine có khối lượng thu giữ ban đầu là là 0,203 gam. Mẫu viên nén màu hồng trong bì niêm phong S3 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,203 gam.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, Nguyễn Quang H khai nhận: Khoảng 8 giờ ngày 30/4/2021, H đi bộ từ khu vực cổng trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên thuộc phường T,thành phố N mục đích tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Tại đây, H gặp và mua 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa ma túy đá và 02 viên ma túy hồng phiến với giá 300.000 đồng của một nam thanh niên không quen biết. Mua xong, H cất gói ma túy vào túi quần phía trước bên phải đang mặc rồi đi bộ tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường T phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Vật chứng vụ án gồm: 04 (bốn) bì niêm phong theo quy định, ký hiệu S1, S2, S3, S4 bên trong chứa ma túy còn lại sau giám định.

Hiện được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án thành phố N chờ xử lý

Tại bản cáo trạng số 374/CT-VKSTPTN ngày 14/7/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Quang H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy":

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 30 đến 36 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 04 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu S1, S2, S3, S4.

- Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì với đại diện Viện Kiểm sát.

Trong phần lời nói sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Hồi 08 giờ 35 phút ngày 30/4/2021 tại khu vực tổ 1, phường Th, thành phố N, tổ công tác của Công an phường Tân Thịnh, thành phố Thái Nguyên bắt quả tang Nguyễn Quang H đang có hành vi tàng trữ 0,406 gam Methamphetamine để sử dụng cho bản thân nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện và thu giữ vật chứng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, việc truy tố để xét xử đối với bị cáo về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Nội dung Điều 249 Bộ luật hình sự quy định như sau:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển ..., thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm"

...

c) Methaphetamine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

[2]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử thấy:

Bị cáo được xác định là không có tiền án, tiền sự, có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy, bị cáo đã được đi cải tạo, giáo dục tập trung, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà tiếp tục có hành vi vi phạm pháp luật, điều đó chứng tỏ bị cáo coi thường pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình

sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, Hội đồng xét xử thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo cất giữ ma tuý với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích bán để kiếm lời, mặt khác bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3]. Vật chứng của vụ án: Đối với 04 phong bì niêm phong kí hiệu S1, S2, S3 và S4. (bên trong có chứa Methamphetamin còn lại sau giám định) là vật chứng của vụ án không có giá trị và giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[4] Về án phí, quyền kháng cáo: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước theo quy định tại Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[5]. Quá trình khởi tố vụ án, điều tra, truy tố và xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Xét đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa về điều luật áp dụng, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là có căn cứ, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

Trong vụ án này, bị cáo khai mua ma túy của 01 nam thanh niên không rõ lai lịch địa chỉ ở khu vực cổng trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên thuộc phường T,thành phố N. Quá trình điều tra không xác định được lai lịch địa chỉ của người thanh niên này, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N không có cơ sở điều tra làm rõ xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326 Bộ luật tố tụng hình sự,

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự,

Xử phạt: Nguyễn Quang H 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 30/4/2021. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự, tiếp tục tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

2. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy: 04 phong bì niêm phong còn nguyên vẹn ký hiệu S1, S2, S3 và S4.

(Số vật chứng nêu trên đang được bảo quản tại kho của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên. Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 15/7/2021 giữa cơ quan Công an thành phố N và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố N).

3. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án: Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nơi nhận:
-VKSND TPTN;
- Công an TPTN;
- Cơ quan THA hình sự - CA TPTN;
- Chi cục THADS TPTN;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- UBND xã Thịnh Đức, TPTN;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ VA